

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LAI VUNG  
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **74/2021/DS-ST**

Ngày: 08-12-2021.

V/v tranh chấp về hợp đồng dân sự  
vay tài sản.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LAI VUNG, TỈNH ĐỒNG THÁP**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Cẩm Nhung.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Duy Oanh.

Ông Nguyễn Chí Công.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Chí Dũng là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:** Bà Phan Bích Liễu - Kiểm sát viên.

Ngày 07 và ngày 08 tháng 12 năm 2021 tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 188/2021/TLST-DS, ngày 06/4/2021, “V/v tranh chấp về hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 81/2021/QĐXXST-DS, ngày 28 tháng 10 năm 2021, giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** NHNN-PTNTVN.

*Địa chỉ:* đường Láng H, phường Thành C, quận Ba Đ, Thành phố Hà Nội.

*Người đại diện theo ủy quyền của NHNN-PTNTVN là:* Thái Ngọc Như B -

Chức vụ: Phó Giám đốc NHNN-PTNTVN chi nhánh huyện Lai Vung.

*Địa chỉ:* Khóm, thị trấn Lai V, huyện Lai V, tỉnh Đồng Tháp (Văn bản ủy quyền ngày 05/4/2021). (Có mặt)

**- Bị đơn:**

1. Trần Thanh L- *Sinh năm:* 1975;

2. Trần Minh (Kim) Th- *Sinh năm:* 1976.

*Cùng địa chỉ:* ấp Tân Th, xã Tân Ph, huyện Lai V, tỉnh Đồng Tháp. (Cùng vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Trần Thanh H - *Sinh năm:* 1999.

2. Nguyễn Thị B - *Sinh năm:* 1946.

3. Trần Thị V - *Sinh năm:* 1984.

4. Trần Văn T- *Sinh năm:* 2016.

*Người đại diện theo pháp luật của Trần Văn Tlà:*

Cha Trần Thanh L- *Sinh năm:* 1975;

Mẹ Trần Minh (Kim) Th- *Sinh năm:* 1976.

*Cùng địa chỉ:* ấp Tân Th, xã Tân P, huyện Lai V, tỉnh Đồng Tháp. (Cùng vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

- Theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn NHNN-PTNTVN trình bày:

Vào ngày 05/4/2019 Trần Minh (Kim) Tự tay ký tên tự tay ký tên vào giấy ủy quyền đã được Ủy ban nhân dân xã Tân Phước, huyện Lai Vung chứng thực cho Trần Thanh Lập hồ sơ thế chấp quyền sử dụng đất để vay của NHNN-PTNTVN vốn 350.000.000 đồng, đến nay đã quá hạn, nhưng chưa trả. Do đó, NHNN-PTNTVN yêu cầu Trần Thanh L, Trần Minh (Kim) Thliên đới trả cho NHNN-PTNTVN vốn vay 350.000.000 đồng, lãi 74.326.027 đồng (Tạm tính đến ngày 07/12/2021). Cộng chung vốn, lãi là 424.326.027 đồng và tiếp tục trả lãi theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số: 6510-LAV-201902391 ngày 06/4/2019 giữa NHNN-PTNTVN với Trần Thanh Lkể từ ngày 08/12/2021 cho đến khi Trần Thanh L, Trần Minh (Kim) Thliên đới trả nợ xong thì NHNN-PTNTVN tự nguyện thực hiện nghĩa vụ trả lại cho Trần Thanh L, Trần Minh (Kim) Th ba bản chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số bìa BE 170980, số vào sổ cấp GCN: CH04259, do ông Trần Thanh Lnhận tặng cho theo hồ sơ số 002654.TA.002; số bìa BE 170976, số vào sổ cấp GCN: CH04255, do ông Trần Thanh Lnhận tặng cho theo hồ sơ số 002654.TA.001 được Ủy ban nhân dân huyện Lai Vung cấp cùng ngày 22/11/2011 và số bìa BE 181284, số vào sổ cấp GCN: CH03612, do ông Trần Thanh Lnhận tặng cho theo hồ sơ số 002654.TA.002 được Ủy ban nhân dân huyện Lai Vung cấp cùng ngày 04/5/2011.

Trường hợp Trần Thanh L, Trần Minh (Kim) Thkhông thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ thanh toán đã nêu trên thì Trần Thanh L, Trần Minh (Kim) Thphải liên đới thực hiện nghĩa vụ bảo đảm theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 6510-LCL-201900820 được Ủy ban nhân dân xã Tân Phước, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp chứng thực cùng ngày 05/4/2019.

NHNN-PTNTVNkhông có yêu cầu gì đối với Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trần Thanh H, Nguyễn Thị B, Trần Thị V, Trần Văn Thanh.

- Bị đơn Trần Thanh L, Trần Minh (Kim) Thấm; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trần Thanh H, Nguyễn Thị B, Trần Thị V, Trần Văn Tđã được Tòa án triệu tập họp lệ để tham gia về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như để tham gia phiên tòa theo giấy triệu tập của Tòa án đến lần thứ hai mà vẫn cố tình vắng mặt, không có lý do. Nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt đối với bị đơn Trần Thanh L, Trần Minh (Kim) Thấm; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trần Thanh H, Nguyễn Thị B, Trần Thị V, Trần Văn Ttheo quy định tại Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự và người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn NHNN-PTNTVN cũng đồng ý xét xử vắng mặt bị đơn Trần Thanh L, Trần Minh (Kim) Thấm; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trần Thanh H, Nguyễn Thị B, Trần Thị V, Trần Văn Ttại phiên tòa.

Phát biểu của Kiểm sát viên kiểm sát việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thẩm phán, Thư ký Tòa án và những người tham gia phiên tòa chấp hành đúng theo các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Tuy nhiên trong quá trình tố tụng Thẩm phán vi phạm về thời hạn xét xử. Đối với bị đơn Trần Thanh L, Trần Minh (Kim) Thấm; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trần Thanh H, Nguyễn Thị B, Trần Thị V, Trần Văn Tthực hiện không đúng theo thông báo, giấy triệu tập của Tòa án và Thẩm phán còn vi phạm thời hạn chuẩn bị xét xử. Nên Kiểm sát viên đề nghị bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và Thẩm phán cần lưu ý nhằm đảm bảo cho việc chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự và để góp phần cho việc giải quyết vụ án được nhanh chóng, đúng pháp luật, đồng thời Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đồng thời Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của NHNN-PTNTVN. Buộc Trần Thanh L, Trần Minh (Kim) Th liên đới trả cho Ngân hàng vốn vay 350.000.000 đồng, lãi 74.326.027 đồng (Tạm tính đến ngày 07/12/2021), tuyên bố Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 6510-LCL-201900820 được

Ủy ban nhân dân xã Tân Phước, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp chứng thực cùng ngày 05/4/2019 có hiệu lực đối với Trần Thanh L, Trần Minh (Kim) Thắm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Xét thấy, việc tranh chấp về hợp đồng vay tài sản giữa Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam và Trần Thanh L, Trần Minh (Kim) Thlà tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản theo tại Điều 463 của Bộ luật dân sự năm 2015, khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn ông Trần Thanh L và Trần Minh (Kim) Thắm; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Trần Thanh H, Nguyễn Thị B, Trần Thị V, Trần Văn T đã được triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng vắng mặt không có lý do. Tòa án đã thực hiện đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định, vì vậy Hội đồng xét xử, xét xử vắng mặt theo quy định tại khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

Xét yêu cầu của Ngân hàng yêu cầu yêu cầu Trần Thanh L, Trần Minh (Kim) Thliên đới trả cho NHNN-PTNTVN vốn vay 350.000.000 đồng, lãi 74.326.027 đồng (Tạm tính đến ngày 07/12/2021). Cộng chung vốn, lãi là 424.326.027 đồng và tiếp tục trả lãi theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số: 6510-LAV-201902391 ngày 06/4/2019 giữa NHNN-PTNTVN với Trần Thanh L kể từ ngày 08/12/2021 cho đến khi Trần Thanh L, Trần Minh (Kim) Thliên đới trả nợ xong, thì Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam tự nguyện có nghĩa vụ trả lại cho Trần Thanh L, Trần Minh (Kim) Thba bản chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số bìa BE 170980, số vào sổ cấp GCN: CH04259, do ông Trần Thanh L nhận tặng cho theo hồ sơ số 002654.TA.002; số bìa BE 170976, số vào sổ cấp GCN: CH04255, do ông Trần Thanh L nhận tặng cho theo hồ sơ số 002654.TA.001 được Ủy ban nhân dân huyện Lai Vung cấp cùng ngày

22/11/2011 và số bìa BE 181284, số vào sổ cấp GCN: CH03612, do ông Trần Thanh Lnhận tặng cho theo hồ sơ số 002654.TA.002 được Ủy ban nhân dân huyện Lai Vung cấp cùng ngày 04/5/2011.

Bị đơn Trần Thanh L, Trần Minh (Kim) Thkể từ khi thụ lý vụ án này, Tòa án đã tiến hành tổng đạt đầy đủ các văn bản tố tụng theo luật định mà bị đơn Trần Thanh L, Trần Minh (Kim) Thvẫn có tình vắng mặt và cũng không có văn bản ghi ý kiến trình bày hoặc phản bác về việc yêu cầu của nguyên đơn NHNN-PTNTVN hoặc yêu cầu phản tố đối trừ nghĩa vụ đối với yêu cầu của nguyên đơn NHNN-PTNTVN. Điều đó thể hiện là bị đơn Trần Thanh L, Trần Minh (Kim) Thđã tự từ bỏ quyền phản bác về việc yêu cầu của nguyên đơn NHNN-PTNTVN hoặc yêu cầu phản tố đối trừ nghĩa vụ đối với yêu cầu của nguyên đơn NHNN-PTNTVN. Ngược lại kèm theo yêu cầu thì nguyên đơn NHNN-PTNTVN đưa ra được tài liệu, chứng cứ để chứng minh đó là: Hợp đồng ủy quyền được Ủy ban nhân dân xã Tân Phước, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp chứng thực cùng ngày 05/4/2019; Đơn yêu cầu đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản khác gắn liền với đất; Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất. Do đó, Hội đồng xét xử xét yêu cầu của nguyên đơn cần được chấp nhận buộc Trần Thanh L, Trần Minh (Kim) Th trả cho NHNN-PTNTVN vốn vay 350.000.000 đồng, lãi 74.326.027 đồng (Tạm tính đến ngày 07/12/2021) là phù hợp với Điều 463 của Bộ luật dân sự.

Tại Điều 463 Bộ luật dân sự có ghi:

*“Hợp đồng vay tài sản là sự thỏa thuận giữa các bên, theo đó bên cho vay giao tài sản cho bên vay; khi đến hạn trả, bên vay phải hoàn trả cho bên cho vay tài sản cùng loại theo đúng số lượng, chất lượng và chỉ phải trả lãi nếu có thỏa thuận khác hoặc pháp luật có quy định”.*

NHNN-PTNTVN không yêu cầu người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trần Thanh H, Nguyễn Thị B, Trần Thị V, Trần Văn Tlien đới với bị đơn Trần Thanh L, Trần Minh (Kim) Th trả nợ cho NHNN-PTNTVN, nên Hội đồng xét xử không đặt thành vấn đề xem xét, giải quyết.

Trường hợp Trần Thanh L, Trần Minh (Kim) Thkhông thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ, NHNN-PTNTVN yêu cầu Trần Thanh L, Trần Minh (Kim) Th phải liên đới thực hiện nghĩa vụ bảo đảm theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 6510-LCL-201900820 được Ủy ban nhân dân xã Tân Phước, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp chứng thực cùng ngày 05/4/2019, mà tài sản thế chấp đó là ba bản chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở

hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số bìa BE 170980, số vào sổ cấp GCN: CH04259, do ông Trần Thanh Lnhận tặng cho theo hồ sơ số 002654.TA.002; số bìa BE 170976, số vào sổ cấp GCN: CH04255, do ông Trần Thanh Lnhận tặng cho theo hồ sơ số 002654.TA.001 được Ủy ban nhân dân huyện Lai Vung cấp cùng ngày 22/11/2011 và số bìa BE 181284, số vào sổ cấp GCN: CH03612, do ông Trần Thanh Lnhận tặng cho theo hồ sơ số 002654.TA.002 được Ủy ban nhân dân huyện Lai Vung cấp cùng ngày 04/5/2011 là có căn cứ, vì theo hồ sơ kê khai quyền sử dụng đất thì thửa đất 906, thửa 910 cùng tờ bản đồ số 9 và thửa 277, tờ bản đồ số 6 được Ủy ban nhân dân huyện cấp quyền sử dụng đất cho ông Trần Thanh L. Khi ký kết hợp đồng thế chấp bằng quyền sử dụng đất chỉ có Trần Minh (Kim) Thủy quyền cho Trần Thanh Lký vào hợp đồng, còn Trần Thanh H, Nguyễn Thị B, Trần Thị V, Trần Văn Tkhông có ký tên vào hợp đồng là thật, được các người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn thừa nhận. Mặc khác Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam không có yêu cầu gì đối Trần Thanh H, Nguyễn Thị B, Trần Thị V, Trần Văn Thanh. Từ đó cho thấy NHNN-PTNTVN yêu cầu Trần Thanh Lôi, Trần Minh (Kim) Thphải liên đới thực hiện nghĩa vụ bảo đảm theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 6510-LCL-201900820 được Ủy ban nhân dân xã Tân Phước, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp chứng thực cùng ngày 05/4/2019 là có đủ cơ sở để chấp nhận.

Trần Thanh H, Nguyễn Thị B, Trần Thị V, Trần Văn Tkhông có yêu cầu gì đối với Trần Thanh L, Trần Minh (Kim) Thvà Trần Thanh L, Trần Minh (Kim) Thkhông có yêu cầu gì đối với Trần Thanh H, Nguyễn Thị B, Trần Thị V, Trần Văn Tnên Hội đồng xét xử không đặt thành vấn đề xem xét, giải quyết. Nếu sau này Trần Thanh H, Nguyễn Thị B, Trần Thị V, Trần Văn Tcó khởi kiện thì Tòa án sẽ thụ lý giải quyết trong vụ án khác theo quy định của pháp luật.

[3] Xét đề nghị của Kiểm sát viên yêu cầu Hội đồng xét xử thu thập thêm tài liệu đó là Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất có chứng thực của Ủy ban nhân dân xã để làm rõ thửa số 7 ông Nguyễn Văn Năm đang sử dụng là của ai nhằm đảm bảo quyền lợi cho các đương sự là không cần thiết Hội đồng xét xử không chấp nhận, vì NHNN-PTNTVN đang giữ bản chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng diện tích đất 3.690 m<sup>2</sup>, thửa số 7, tờ bản đồ số 41, mục đích sử dụng đất: Đất chuyên trồng lúa nước, địa chỉ thửa đất tại: xã Phong Hòa, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp, số bìa sổ bìa BA 293027, số vào sổ cấp GCN: CH00082 được Ủy ban nhân dân huyện Lai Vung cấp ngày 29/01/2010, do hộ ông Trần Thanh Lvà bà Lê Thị Cẩm Vân đứng tên quyền sử dụng đất. Mặc Khác,

tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Văn Năm không yêu cầu gì trong vụ án này.

Trên cơ sở đó, chấp nhận toàn bộ yêu cầu của Ngân hàng.

[4] Xét ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát: đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn. Hội đồng xét xử xét thấy, quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát là phù hợp với quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, quy định về nghĩa vụ chịu án phí: Do chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn nên Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

[6] Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 130, Điều 317, Điều 318, Điều 325, Điều 463, Điều 466 của Bộ luật dân sự; khoản 1, khoản 2, khoản 4 Điều 91, khoản 1 Điều 157 của Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 4 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng.

1. Buộc Trần Thanh L, Trần Minh (Kim) Thliên đới trả cho NHNN-PTNTVN vốn vay 350.000.000 đồng, lãi 74.326.027 đồng (Tạm tính đến ngày 07/12/2021). Cộng chung vốn, lãi là 424.326.027 đồng (Bốn trăm hai mươi bốn triệu, ba trăm hai mươi sáu nghìn, không trăm hai mươi bảy đồng) và tiếp tục liên đới trả lãi theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số: 6510-LAV-201902391 ngày 06/4/2019 giữa NHNN-PTNTVN với Trần Thanh Lkê từ ngày 08/12/2021 cho đến khi Trần Thanh L, Trần Minh (Kim) Thtrả nợ xong.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của Ngân hàng mà Trần Thanh L, Trần Minh (Kim) Thchưa thanh toán xong khoản nợ gốc và lãi theo hợp đồng thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự kê biên phát mãi tài sản thế chấp là thửa đất 906, thửa 910 cùng tờ bản đồ số 9 và thửa 277, tờ bản đồ số 6, theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 6510-LCL-201900820, ngày 05/4/2019.

Trong trường hợp Trần Thanh L, Trần Minh (Kim) Th đã thi hành án xong mà tài sản thế chấp không bị phát mãi để thi hành án thì Ngân hàng phải trả lại cho bên thế chấp là Trần Thanh L, Trần Minh (Kim) Th toàn bộ bản chính giấy tờ thế chấp theo theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 6510-LCL-201900820, ngày 05/4/2019. (*Hiện Ngân hàng đang giữ*).

2. Án phí, tạm ứng án phí và chi phí, tạm ứng chi phí:

2.1. Trần Thanh L, Trần Minh (Kim) Th phải liên đới chịu 20.973.000 đồng (Hai mươi triệu, chín trăm bảy mươi ba nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm (Trần Thanh L, Trần Minh (Kim) Th chưa nộp).

2.2. NHNN-PTNTVN không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho NHNN-PTNTVN số tiền 10.020.000 đồng (Mười triệu, không trăm hai mươi nghìn đồng) đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số: 0010963, ngày 05/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

2.3. Bị đơn Trần Thanh L, Trần Minh (Kim) Th phải chịu chi phí xem xét thẩm định là 600.000 đồng (Sáu trăm nghìn đồng). Do NHNN-PTNTVN đã tạm ứng số tiền này nên các Bị đơn Trần Thanh L, Trần Minh (Kim) Th phải có nghĩa vụ hoàn trả lại cho NHNN-PTNTVN.

3. Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (08/12/2021). Đối với đương sự không có mặt tại phiên tòa ngày 08/12/2021 thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày họ nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Trong trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Lai Vung;
- CCTHADS huyện Lai Vung;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Cẩm Nhung**



